

Số: 94/2023/QĐST-DS

Lấp Vò, ngày 27 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 174/2023/TLST-DS, ngày 31 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng D; Địa chỉ: Số 22, đường A, phường B, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Mỹ D. Chức vụ: Chuyên viên tố tụng Quản lý tái cấu trúc tài sản Tây Nam Bộ là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn theo văn bản ủy quyền ngày 02/11/2022).

- *Bị đơn*: 1. Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1956;

2. Bà Trần Thị L, sinh năm 1964;

Cùng địa chỉ: Số C, ấp D, xã E, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Anh Nguyễn Phước B, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp F, xã G, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp là người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn X và bà Trần Thị L (Văn bản ủy quyền ngày 18/9/2023).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị X1, sinh năm 1982;

2. Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1987;

3. Anh Trương Thanh B, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: Số C, ấp D, xã E, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị X1, chị Nguyễn Thị Kim T, anh Trương Thanh B: Anh Nguyễn Phước Bình, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp là người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị X1, chị Nguyễn Thị Kim T, anh Trương Thanh B (Văn bản ủy quyền ngày 18/9/2023).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng D yêu cầu ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị L hoàn trả số tiền 233.663.871 đồng (Trong đó bao gồm nợ gốc là 185.000.000 đồng và lãi trong, quá hạn tạm tính đến ngày 18/9/2023 là 48.663.871 đồng).

Về vốn vay còn nợ lại là 185.000.000 đồng yêu cầu tiếp tục tính lãi theo mức lãi suất mà hợp đồng vay số 1501/2020/HĐTD/PVB-CN.ĐT được ký kết vào ngày 20/01/2020 quy định. Thời gian tính lãi kể từ ngày 19/9/2023 cho đến khi ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị L hoàn trả xong vốn vay cho Ngân hàng D.

Sau khi ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị L hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng D thì Ngân hàng D sẽ hoàn trả lại tài sản thế chấp cho ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị L theo quy định.

Trường hợp ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc không đầy đủ theo hợp đồng vay số 1501/2020/HĐTD/PVB-CN.ĐT được ký kết vào ngày 20/01/2020 thì Ngân hàng D được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi các tài sản thế chấp, theo Hợp đồng thế chấp số 1501/2020/HĐBĐ/PVB-CN.ĐT được ký kết ngày 20/01/2020. Nếu phát mãi các tài sản nêu trên mà vẫn chưa đủ nợ gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng vay số 1501/2020/HĐTD/PVB-CN.ĐT được ký kết vào ngày 20/01/2020 thì ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị L tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng D đến khi tất toán nợ vay.

- Ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị L thừa nhận nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng D số tiền là 233.663.871 đồng (Trong đó bao gồm nợ gốc là 185.000.000 đồng và lãi trong, quá hạn tạm tính đến ngày 18/9/2023 là 48.663.871 đồng).

Về vốn vay còn nợ lại là 185.000.000 đồng ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị L đồng ý tiếp tục tính lãi theo mức lãi suất mà hợp đồng vay số 1501/2020/HĐTD/PVB-CN.ĐT được ký kết vào ngày 20/01/2020 quy định. Thời gian tính lãi kể từ ngày 19/9/2023 cho đến khi ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị L hoàn trả xong vốn vay cho Ngân hàng D.

Sau khi ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị L hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng D thì Ngân hàng D có nghĩa vụ hoàn trả lại tài sản thế chấp cho ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị L theo quy định.

Trường hợp ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc không đầy đủ theo hợp đồng vay số 1501/2020/HĐTD/PVB-CN.ĐT được ký kết vào ngày 20/01/2020, thì Ngân hàng D được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi các tài sản thế chấp, theo Hợp đồng thế chấp số 1501/2020/HĐBĐ/PVB-CN.ĐT được ký kết ngày 20/01/2020. Nếu phát mãi các tài sản nêu trên mà vẫn chưa đủ nợ gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng vay số 1501/2020/HĐTD/PVB-CN.ĐT được ký kết vào ngày 20/01/2020 thì ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị L tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng D đến khi tất toán nợ vay.

- Chị Nguyễn Thị X1, chị Nguyễn Thị Kim T và anh Trương Thanh B thống nhất trường hợp ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc không đầy đủ theo hợp đồng vay số 1501/2020/HĐTD/PVB-CN.ĐT được ký kết vào ngày 20/01/2020, thì Ngân hàng D được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi các tài sản thế chấp, theo Hợp đồng thế chấp số 1501/2020/HĐBĐ/PVB-CN.ĐT được ký kết ngày 20/01/2020 để thu hồi nợ.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn X, bà Trần Thị L tự nguyện nộp 5.842.000 đồng

Ngân hàng D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng D tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.754.000 đồng (Năm triệu, bảy trăm năm mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai số 0016710 ngày 31/5/2023 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Lấp Vò;
- CCTHADS H. Lấp Vò;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Quan Nam